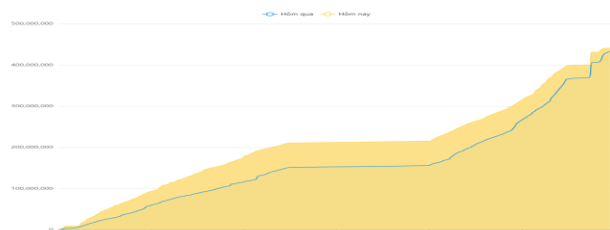


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.249,55	221,69
Thay đổi	0,44	-0,79
Thay đổi %	0,04%	-0,36%
KLGD (Triệu CP)	415,3	40,8
GTGD (Tỷ)	9.980	689
Độ rộng thị trường		
<i>CP tăng giá</i>	176	50
<i>CP giảm giá</i>	240	102
<i>CP tham chiếu</i>	68	61
P/E	17,02	13,14
P/B	1,50	1,65

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.317,0	3,47	-40,05	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

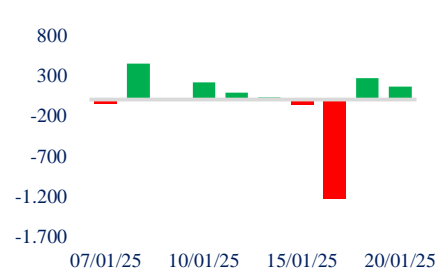
- VN-Index kết phiên tăng 0,44 điểm (+0,04%) lên 1.249,55 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên bán với 176 mã tăng và 240 mã giảm. Thị trường kết phiên gần tham chiếu với thanh khoản âm đậm cho thấy sự thận trọng của thị trường đối với việc Tổng Thống Mỹ Donald Trump chính thức lên nắm quyền điều hành nước Mỹ.

- Đa số các cổ phiếu ngân hàng tiếp tục giữ trụ thị trường với sắc xanh đến từ các cổ phiếu như BID, MBB,... nhờ kỳ vọng về kết quả kinh doanh quý 4 tăng trưởng tốt. Tuy nhiên ở chiều ngược lại, VCB lại bị giảm mạnh gây áp lực lên thị trường.

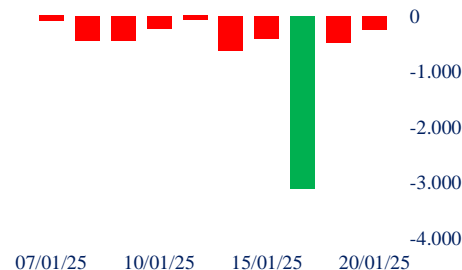
- Những nhóm ngành được hưởng lợi từ xu hướng chính sách Trump 2.0 như Thủy Sản, Cao Su, tiếp tục được dòng tiền quan tâm. Trong khi đó các nhóm hưởng lợi từ luật đầu tư sửa đổi như Bất Động Sản và Đầu Tư Công lại gặp áp lực bán và vẫn duy trì xu hướng downtrend dài hạn.

- Khối ngoại bán ròng với giá trị 247 tỷ. Nhìn chung khối lượng giao dịch mua bán của khối ngoại cũng cho thấy sự thận trọng của NĐT nước ngoài với lễ nhậm chức tối nay của Tổng Thống Donald Trump.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo một cây nến doji với thanh khoản thấp sau phiên tăng điểm mạnh mẽ là điều dễ hiểu. MACD histogram âm thu hẹp cho thấy quán tính phục hồi phục của thị trường vẫn còn. Tuy nhiên, áp lực bán trên các vùng kháng cự MA20 ngày (1.253 điểm) là vẫn còn tồn tại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thời điểm hiện tại sẽ không phù hợp để mua mới theo kỹ thuật. Đặc biệt khi thị trường có những sự kiện có khả năng biến động mạnh, việc tiếp tục kiên trì nắm giữ lượng cổ phiếu hiện tại sẽ giảm thiểu rủi ro cho danh mục.

- Kịch bản 1 (60%): Thị trường tăng vượt 1.250 tiệm cận lên ngưỡng cản ngắn hạn ở 1.260, với sự tích cực lan tỏa từ lễ nhậm chức của tổng thống Trump cùng hàng loạt các sắc lệnh được ký kết.

- Kịch bản 2 (40%): Thị trường tích lũy ngang giữa khung 1.240-1.255 điểm, với áp lực từ các ngưỡng cản tâm lý, nhưng cũng được nâng đỡ phần nào từ thị trường Mỹ.

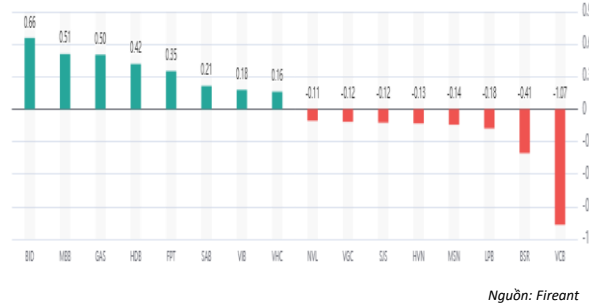
Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	------------------

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1,39%	0,14%
Hóa chất	-0,05%	-6,60%
Tài nguyên Cơ bản	-0,21%	-2,56%
Xây dựng và Vật liệu	-0,79%	3,78%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,06%	2,41%
Ô tô và phụ tùng	-0,11%	0,52%
Thực phẩm và đồ uống	0,22%	-3,42%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,30%	-4,34%
Y tế	-0,05%	1,12%
Bán lẻ	-0,03%	-4,45%
Truyền thông	0,58%	0,00%
Du lịch và Giải trí	-0,58%	-2,95%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,60%	-0,17%
Ngân hàng	0,21%	0,44%
Bảo hiểm	-0,13%	-2,18%
Bất động sản	-0,27%	-2,38%
Dịch vụ tài chính	-0,24%	-6,20%
Công nghệ Thông tin	0,56%	-1,52%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HDB	23	0,50 / 2,22%	31.870.552
FPT	150	1,00 / 0,67%	2.302.787
HPG	26,45	-0,05 / -0,19%	10.587.068
TPB	16,4	0,25 / 1,55%	6.960.313
VIX	9,53	0,06 / 0,63%	16.454.993

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCB	91,7	-0,80 / -0,86%	1.877.550
VNM	61,9	-0,10 / -0,16%	1.638.012
FRT	188	1,00 / 0,53%	448.930
KDC	58,7	-0,10 / -0,17%	1.949.816
STB	35,95	0,20 / 0,56%	6.360.282

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
DXG	Nguyễn Hoàng Đức	Phụ trách quản trị công ty/Phụ trách Công bố thông tin	20/01/2025	Mua	15.840
NKG	Nông Bích Hiện	Trưởng Ban kiểm toán nội bộ	20/01/2025	Mua	294
NKG	Lê Nhật Tân	Thành viên Ban kiểm soát	20/01/2025	Mua	2.400
VNL	VINAFREIGHT	---	20/01/2025	Mua	0
LGC	Thương mại và Đầu tư CII	---	17/01/2025	Mua	9.200.000

TIN TỨC

Trong nước

[Doanh nghiệp kỳ vọng xuất khẩu gạo khởi sắc năm 2025](#)
[Hà Nội yêu cầu các đơn vị giải trình việc có tiền mà không tiêu](#)
[KỶ NGUYỄN VƯƠNG MÌNH của con tàu Việt Nam](#)

Doanh nghiệp

[OCB: Mua lại trước hạn 2.000 tỷ đồng trái phiếu](#)
[CBI: Bảo lỗ hơn 150 tỷ đồng, 'ác mộng' năm 2019 trở lại](#)
[MCM: Lợi nhuận Mộc Châu Milk chạm đáy 4 năm](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Trung Quốc sẵn sàng thúc đẩy quan hệ với Mỹ phát triển ổn định](#)
[Đe dọa áp thuế 100% lên khối BRICS của ông Trump có khả thi?](#)
[Houthi tuyên bố dừng tấn công Israel](#)

Hàng hóa

[Bitcoin vot lên mức cao nhất mọi thời đại](#)
[Nhân dân tê kiên nhẫn gia tăng ảnh hưởng trong thương mại dầu](#)
[Giá kim loại đồng ngày 20/1: kéo dài đợt tăng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

Rank	Mã	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	HDB	31.870.552	2,22%
2	MSB	24.093.144	0,92%
3	VIX	16.454.993	0,63%
4	TCB	13.282.405	0,00%
5	HPG	10.587.068	-0,19%
6	VIB	10.051.276	1,26%
7	MBB	9.431.953	1,63%
8	EVF	9.176.801	2,65%
9	VND	8.861.678	-1,65%
10	VPB	8.492.811	-0,27%

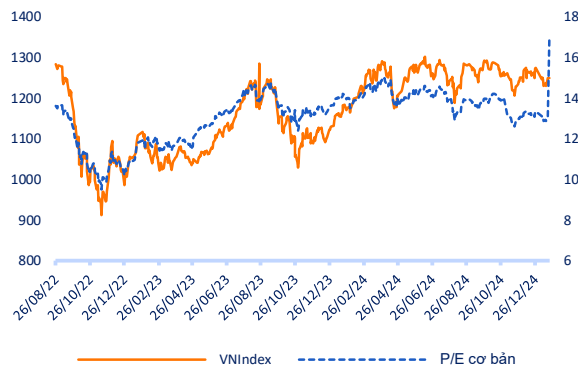
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25110	-0,04%	USD 23.400 / 25.450
EUR/VND	25371	-0,07%	EUR 23.828 / 26.336
GBP/VND	30050	-0,26%	GBP 28.284 / 31.261
USD/VND	156,00	-0,64%	JPY 149 / 165
AUD/VND	26999	-0,25%	CHF 25.391 / 28.064

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	57,5	60,3	05/12/2024	70	56	-4,6%	Nắm giữ
2	ACV	123,3	124,3	23/12/2024	135	118	-0,8%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	70,1	70	27/02/2024	83,8	69	0,1%	Nắm giữ
2	FMC	45,9	48,3	27/02/2024	53,7	45	-5,0%	Nắm giữ
3	HPG	26,45	26,5	08/10/2024	34	25	-0,2%	Mua mới
4	TCB	24,4	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	11,7%	Nắm giữ
5	TCM	42,6	45	12/09/2024	55	42	-5,3%	Nắm giữ
6	PNJ	96,1	98,6	17/09/2024	117,6	92	-2,5%	Nắm giữ
7	CTG	37,3	35	19/09/2024	40	33	6,6%	Nắm giữ
8	KDH	34,55	33	18/10/2024	38,5	31	4,7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
2	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn